

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 31 /2024/HS-ST

Ngày: 16 - 5 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Độ

Bà Nguyễn Thị Sen

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trí Tuân - Thẩm tra viên chính, Toà án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Đan Phượng, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Hện Đan Phượng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Bá H**, sinh năm 1979 tại Hện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; nơi ĐKKH thường trú: Thôn 4, xã Yên Sở, Hện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn 3, xã Yên Sở, Hện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá L (đã chết) và bà Nguyễn Thị Nh; có vợ và 03 con (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 60/2015/HSST ngày 20/8/2015, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức xử phạt 05 tháng tù về tội “Đánh bạc” (Ngày 02/9/2015 chấp hành xong hình phạt); danh chỉ bản số 374 lập ngày 17/10/2023 tại Công an huyện Đan Phượng; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/10/2023 đến ngày 14/10/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. **H Thị O**, sinh năm 1994 tại Hện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKKH thường trú: Thôn Cao Hạ, xã Đức Giang, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Số 2/184 phố Tây Sơn, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không;

quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Ng và bà Ngân Thị Th; chồng (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; danh chỉ bản số 375 lập ngày 17/10/2023 tại Công an huyện Đan Phượng; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/10/2023 đến ngày 14/10/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn Xuân Trung, xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- Anh Đỗ Thái H2, sinh năm 1969; địa chỉ: Cụm 6, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ khoảng đầu tháng 9 năm 2023, do không có việc làm ổn định nên H Thị O thuê gian hàng (kiốt) ở khu vực bến xe Phùng thuộc thị trấn Phùng, Hện Đan Phượng để bán nước trà đá đồng thời bán số lô, số đề cho khách.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/10/2023, tại kiốt bán hàng H Thị O đã bán số đề B85 x 50.000 đồng cho Nguyễn Văn H1 và Đỗ Thái H2 các con số đề “86, 92, 96” mỗi số 10.000 đồng để chuyển cho Nguyễn Bá H thì Công an huyện Đan Phượng phát hiện bắt giữ.

Thu giữ của H Thị O: 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab A7 Lite màu ghi xám, số imei 359638222023578, số seri: R9JRC003NHA lắp số 0964.552.540 đã qua sử dụng ghi nội dung tin nhắn giữa tài khoản zalo “Bông Hồng Xanh” của O và tài khoản zalo “nuicao” của Nguyễn Bá H: Số lô, số đề O nhận của khách rồi chuyển cho H vào ngày 06/10/2023.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xanh đen, số imei 1: 353889109192368, imei 2: 353889109285352, lắp số sim: 0865.989.484 đã qua sử dụng (Là điện thoại O sử dụng để liên lạc với khách và với H để mua bán số lô, số đề).

- Số tiền 8.570.000đ (Tám triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng)

Thu giữ của Nguyễn Bá H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax, số seri WL57F64GKX, imei 1: 358863668366478, số imei 2: 35886366836647 bên trong lắp số sim 0389644998. Đây là điện thoại H dùng để liên lạc cá nhân.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng, H Thị O khai nhận: Tại kiốt bán hàng khi có người mua, O lưu các số lô, số đề khách mua vào 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Galaxy TabA7 Lite sau đó chuyển các số lô, số đề khách mua cho H rồi dựa vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc để tính toán thắng thua và H sẽ chuyển tiền cho O để O thanh toán cho các khách trúng số lô, số đề. O và H thống nhất: O bán cho khách số lô với giá 22.000 đồng/1 điểm, lô xiên 2, lô xiên 3, số đề khách mua bao nhiêu O thu tiền bấy nhiêu. Nếu khách trúng lô thì nhân với 80.000 đồng/1 điểm; đề A, B nhân với

70.000 đồng, lô xiên 2 khách trúng sẽ nhận với 10 lần, lô xiên 3 khách trúng thì sẽ nhận với 40 lần, đề 3 càng khách trúng sẽ nhận với 350 lần. O cHển cho H với giá 21.700 đồng/1 điểm và số đề H thu 91% số tiền khách đánh (tức 10.000 đồng tiền đề H thu của O 9.100 đồng), đối với lô xiên 2, lô xiên 3 và đề ba càng thì O thu của khách bao nhiêu thì chuyển cho H bằng giá.

Ngoài bán cho Nguyễn Văn H1, Đỗ Thái H2. O còn bán cho nhiều người và ghi ký hiệu của từng khách bên cạnh mỗi tin nhắn, O không rõ nhân thân của những người đã mua số lô, số đề của O, cụ thể như sau:

Lô A: 33 = 10 điểm x 22.000 đồng = **220.000** đồng.

Lô B: 22, 33, 68 mỗi con 10 điểm = 30 điểm; 38, 83 mỗi con 200 điểm = 400 điểm; 43, 78 mỗi con 65 điểm = 130 điểm; 16, 61, 17, 71, 67, 76, 37, 73, 33, 77 mỗi con 5 điểm = 50 điểm; 67, 76 mỗi con 95 điểm = 190 điểm; 59, 95 mỗi con 3 điểm = 06 điểm; 12 = 20 điểm; 88, 23, 04, 60, 06, 68 mỗi con 5 điểm = 30 điểm. Tổng 856 điểm x 22.000 = **18.832.000** đồng.

Lô xiên 2: 12-72 = 50.000 đồng; 58-85 = 30.000 đồng. Tổng = **80.000** đồng.

Lô xiên 3: 25-68-28 = 30.000 đồng; 28-12-11 = 20.000 đồng. Tổng = **50.000** đồng.

Lô 3 càng: 212 = 30.000 đồng; 288-218-272-123-718-888-111-222 mỗi con 20.000 đồng = 160.000 đồng; 404 = 10.000 đồng. Tổng = **200.000** đồng.

Đề B: 01, 11, 21, 31, 41, 51, 61, 71, 81, 91 mỗi con 30.000 đồng = 300.000 đồng; 76 = 300.000 đồng; 21-71 = 200.000 đồng; 12-17-67-76-26-62-15-51 = 100.000 đồng; 85 = 50.000 đồng; 58-85 = 100.000 đồng; 16-61 = 50.000 đồng; 62 = 50.000 đồng; 11 = 30.000 đồng; 31 = 30.000 đồng; 81 = 30.000 đồng; 06 = 40.000 đồng; 60 = 30.000 đồng; 48 = 20.000 đồng;)12-21-34-43-56-65-78-87-45-54 mỗi con 10.000 đồng = 100.000 đồng; 00 = 50.000 đồng; 12-23 = 50.000 đồng; 04-40-83-10-06-72-68-22 mỗi con 20.000 đồng; 30 = 30.000 đồng. Tổng = **2.820.000** đồng.

Đề A: 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19 mỗi con 30.000 đồng = 300.000 đồng; 31 = 30.000 đồng. Tổng **330.000** đồng.

Đề 3 càng: 212 = 50.000 đồng; 797-696 mỗi con 20.000 đồng = 40.000 đồng; 888-222-111-110-123-368 mỗi con 20.000 đồng = 120.000 đồng; 540-512-530-218-560-555-405 mỗi con 15.000 đồng = 105.000 đồng; 070 = 20.000 đồng. Tổng **335.000** đồng.

Tổng số tiền bán số lô, số đề H Thị O thu của khách ngày 06/10/2023 là **22.897.000** đồng.

Như vậy, tổng số tiền H2 Thị O bán số lô, số đề cho khách ngày 06/10/2023 là **22.897.000** đồng. Tổng số tiền Nguyễn Bá H nhận mua số lô, số đề của H Thị O là: **22.323.600** đồng. O đã thu của khách tổng số tiền **22.897.000** đồng, chưa cHển cho H số tiền bán số lô, số đề cho khách ngày 06/10/2023. Số tiền hoa hồng O nhận được sau khi chuyển bảng số lô, số đề cho H là **543.400** đồng.

Cáo trạng số 26/CT- VKS-ĐP ngày 12/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Hện Đan Phượng đã truy tố bị cáo Nguyễn Bá H và H Thị O về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo H trình bày: Do O điều kiện hoàn cảnh không có công việc ổn định và đang nuôi con nhỏ nên khoảng tháng 9 năm 2023 bị cáo đã hướng dẫn O vừa bán hàng, vừa ghi lô, đề của khách rồi chuyển cho bị cáo để hưởng phần chênh lệch và O đã đồng ý. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như quá trình điều tra và nội dung bản cáo trạng đã nêu. Tại cơ quan điều tra, bị cáo và O đã được đối chiếu các tin nhắn in từ máy của O có tên Zalo “Bông hồng xanh” gửi sang máy của bị cáo có tên Zalo “Núi cao” là thông tin những người mua số lô, số đề của O sau đó O đã chuyển thông tin cho bị cáo. Sau mỗi lần nhận tin nhắn bị cáo đều bấm like để xác nhận thông tin với O. Bị cáo xác nhận thông tin Zalo O gửi cho bị cáo là đúng và được cộng số tiền ghi số lô, số đề như nội dung cáo trạng nêu. Sau khi, bị cáo nhận quyết định xét xử, O chuyển cho bị cáo 5.000.000 đồng tiền ghi số lô, số đề thì bị cáo tự nguyện nộp toàn bộ số tiền tại cơ quan thi hành án. Bị cáo rất ân hận rất ân hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ nhất hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo H Thị O trình bày: Bị cáo là người dân tộc Thái. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo được giải thích về quyền được trợ giúp pháp lý nhưng bị cáo tự bào chữa và từ chối quyền được trợ giúp lý. Do muốn có tiền để nuôi con và chi tiêu cá nhân nên bị cáo đồng ý ghi số lô, số đề cho H như nội dung bản cáo trạng nêu và lời trình bày của H tại phiên tòa. Khi bị bắt thì bị cáo chưa chuyển số tiền ghi số lô, số đề cho H nhưng sau khi nhận quyết định xét xử bị cáo chuyển cho H 5.000.000 đồng tiền ghi số lô, số đề. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như quá trình điều tra và nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo rất ân hận rất ân hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có thể ở nhà chăm sóc con của bị cáo.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân Hện Đan Phượng trình bày luận tội giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố Nguyễn Bá H và H Thị O về tội “Tổ chức đánh bạc”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Bá H từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt H Thị O từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab A7 Lite màu ghi xám, số imei 359638222023578, số seeri: R9JRC003NHA bên trong máy có sim đã

qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xanh đen, số imei 1: 353889109192368, imei 2: 353889109285352, bên trong máy có sim đã qua sử dụng của bị cáo H Thị O.

Trả lại Nguyễn Bá H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax, số seriWL57F64GKX, imei 1: 358863668366478, số imei D: 35886366836647 bên trong máy có sim đã qua sử dụng.

Truy thu số tiền 22.897.000 đồng của H Thị O là số tiền mà O đã ghi lô, đề đối với những người chơi. Khấu trừ vào số tiền 8.570.000 đồng bị thu giữ và số tiền H đã nộp 5.000.000 đồng tại cơ quan thi hành án dân sự. Bị cáo O còn phải truy thu số tiền 9.327.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về H2nh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng đã truy tố đối với các bị cáo. Lời khai của các bị cáo cũng được chứng minh bằng lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án, biên bản đối chiếu tin nhắn Zalo, cộng tiền ghi sổ lô, sổ đề và các tài liệu điều tra khác, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/10/2023, tại kiốt bán hàng khu vực bến xe Phùng, thị trấn Phùng, Hện Đan Phượng lợi dụng việc bán hàng H Thị O đã có hành vi ghi sổ lô, sổ đề cho Nguyễn Văn H1 số tiền 50.000 đồng, Đỗ Thái H2 số tiền 30.000 đồng cùng một số đối tượng khác không rõ tên tuổi, địa chỉ với tổng số tiền 22.897.000 đồng. Sau đó H Thị O sử dụng máy tính bảng chuyển toàn bộ số lô, sổ đề đã bán với số tiền 22.323.600 đồng cho Nguyễn Bá H để O hưởng lợi số tiền 543.400 đồng. Nhưng khi chưa đến giờ quay thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc và O chưa thanh toán tiền cho H thì bị Công an huyện Đan Phượng phát hiện và thu giữ cùng vật chứng vụ án.

Do vậy, hành vi của bị cáo H Thị O ghi sổ lô, sổ đề với số tiền 22.897.000 đồng rồi sử dụng thiết bị điện tử cHển cho Nguyễn Bá H theo hướng dẫn của H và hành vi nhận bảng chuyển sổ lô, sổ đề với số tiền 22.323.000 đồng của bị cáo Nguyễn Bá H từ bị cáo H Thị O đã cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình

sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét về nguyên nhân, tính chất mức độ H2nh vi phạm tội của các bị cáo: Bị cáo O thuê kiốt bán hàng thì bị cáo H hướng dẫn O bán số lô, số đề của khách rồi chuyển cho bị cáo H để bị cáo O hưởng tiền hòa hồng và O đồng ý. Các bị cáo đều còn trẻ, có khả năng lao động nhưng vì háo lợi, lười lao động chân chính đã có hành vi nêu trên. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với từng hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Trong vụ án này, các bị cáo có hành vi tổ chức ghi lô, đề trong thời gian ngắn, tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn. Số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không lớn. Cả thể hóa trách nhiệm hình sự của từng bị cáo như sau: Bị cáo Nguyễn Bá H là người chỉ cho bị cáo O việc ghi lô, đề và nhận bằng lô, đề từ bị cáo H Thị O; bị cáo O trực tiếp ghi lô, đề của những người chơi rồi chuyển cho bị cáo H để hưởng hoa hồng. Xét thấy mức độ trách nhiệm hình sự của bị cáo H cao hơn bị cáo O. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo để quyết định.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo H, O không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo H, O được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo O phạm tội lần đầu, một mình đang nuôi con còn nhỏ; bị cáo H là lao động chính trong gia đình, tự nguyện nộp số tiền thu lời bất chính là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo H, O theo quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo O có nhân thân tốt, bị cáo H đã bị xử lý về hành vi đánh bạc, đã chấp hành xong toàn bộ hình phạt được gần 9 năm, đến trước thời điểm phạm tội này không có vi phạm gì. Mặt khác, bị cáo H và bị cáo O đều có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo H, bị cáo O ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú cũng đủ giáo dục các bị cáo.

[4]. Theo khoản 3 Điều 322 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đều là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]. Đối với hành vi mua số đề của Nguyễn Văn H1 và Đỗ Thái H2 vào ngày 06/10/2023 số tiền dưới 5.000.000 đồng. H1 và H2 đều chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc nên Cơ quan điều tra xử phạt H2nh chính đối với H1 và H2 là có căn cứ.

Đối với những người mua số lô, số đề của H Thị O vào ngày 06/10/2023, O ghi tên ở cuối mỗi tin nhắn gửi cho H nhưng O không biết những người trên và Cơ quan điều tra không làm rõ được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với những người cHển khoản cho H Thị O vào ngày 06/10/2023, O khai không phải là những người đã mua số lô, số đề của O. Các giao dịch cHển khoản các ngày trước đó, O và H khai nhận không liên quan gì đến việc mua bán số lô, số đề, quá trình điều tra cũng không thu giữ được tài liệu chứng cứ nào chứng minh hành vi mua bán số lô, số đề những ngày trước của O và H nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab A7 Lite màu ghi xám, số imei 359638222023578, số seeri: R9JRC003NHA bên trong máy có 01 sim đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xanh đen, số imei 1: 353889109192368, imei 2: 353889109285352, bên trong máy có 01 sim đã qua sử dụng là của bị cáo H Thị O dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax, số seriWL57F64GKX, imei 1: 358863668366478, số imeiD: 35886366836647 bên trong máy có 01 sim đã qua sử dụng của Nguyễn Bá H không chứng minh được liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Bá H.

Số tiền 22.897.000 đồng mà bị cáo H Thị O đã bán số lô, số đề cho những người chơi, trước thời điểm xét xử O cHển cho H 5.000.000 đồng và H đã tự nguyện nộp cho cơ quan thi hành án; số tiền còn lại là số tiền dùng để đánh bạc nên cần truy thu sung ngân sách Nhà nước. Do bị cáo O đã chi tiêu cá nhân hết một phần số tiền trên, số tiền còn lại 8.570.000 đồng sẽ được khấu trừ vào số tiền mà bị cáo O phải truy thu.

[7]. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Bá H, H Thị O mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bá H 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Giao bị cáo Nguyễn Bá H cho Ủy ban nhân dân xã Yên Sở, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo H Thị O 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Giao bị cáo H Thị O cho Ủy ban nhân dân xã Đức Giang, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách bị cáo Nguyễn Bá H, H Thị O thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự; bị cáo H, bị cáo O cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Truy thu số tiền 22.897.000 đồng của bị cáo H Thị O, được khấu trừ vào số tiền 8.570.000 đồng (Được nộp vào tài khoản của kho bạc Nhà nước huyện Đan Phượng) và số tiền 5.000.000 đồng nộp tại biên lai thu số 0010156 ngày 15/5/2024 của Cơ quan thi hành án dân sự huyện Đan Phượng. Bị cáo H Thị O còn phải truy thu số tiền 9.327.000 đồng (Chín triệu ba trăm hai mươi bảy nghìn đồng).

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab A7 Lite màu ghi xám, số imei 359638222023578, số seri: R9JRC003NHA, bên trong máy có 01 sim đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xanh đen, số imei 1: 353889109192368, imei 2: 353889109285352, bên trong máy có 01 sim đã qua sử dụng.

Trả lại Nguyễn Bá H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax, số seri WL57F64GKX, imei 1: 358863668366478, số imei D: 35886366836647 bên trong máy có 01 sim đã qua sử dụng.

(Các vật chứng nêu trên được ghi theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an Huyện Đan Phượng với Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội lập ngày 12/4/2024).

4. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Bá H và bị cáo H Thị O mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội
- CA, VKSND, THA huyện Đan Phượng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thu